

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực I thuộc Cục Tần số vô tuyến điện**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 2253/QĐ-BTTTT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tần số vô tuyến điện;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực I là tổ chức thuộc Cục Tần số vô tuyến điện, thực hiện chức năng giúp Cục trưởng thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước về tần số vô tuyến điện trên địa bàn 11 tỉnh, thành phố: Bắc Kạn, Bắc Giang, Bắc Ninh, Cao Bằng, Hà Nam, Hà Nội, Hòa Bình, Lạng Sơn, Ninh Bình, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc.

Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực I có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch và các văn bản khác về tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh, hoạt động truyền dẫn, phát sóng theo quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông trên địa bàn quản lý của Trung tâm theo phân công của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực tần số vô tuyến điện trên địa bàn quản lý của Trung tâm theo hướng dẫn của Cục.

c) Cấp, cấp đổi, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, tiếp nhận hồ sơ và giao giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện theo quy định của pháp luật và phân công của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

d) Kiểm soát tần số và thiết bị vô tuyến điện trên địa bàn quản lý của Trung tâm; kiểm soát tần số và quỹ đạo vệ tinh theo quy định của pháp luật.

đ) Đo các thông số kỹ thuật của các đài vô tuyến điện và các nguồn bức xạ vô tuyến điện khác phục vụ công tác quản lý tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh.

e) Xác định nguồn nhiễu và xử lý nhiễu có hại trên địa bàn quản lý của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

g) Tham gia, phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an trên địa bàn quản lý của Trung tâm xác định và xử lý nhiễu có hại, xử lý vi phạm về sử dụng tần số vô tuyến điện liên quan đến quốc phòng, an ninh.

h) Tham gia công tác phối hợp tần số vô tuyến điện và quỹ đạo vệ tinh, các chương trình kiểm soát tần số vô tuyến điện quốc tế theo phân công của Cục trưởng; lập hồ sơ đề Cục Tần số vô tuyến điện khiếu nại nhiễu có hại do nước ngoài gây ra cho các nghiệp vụ vô tuyến điện của Việt Nam hoạt động trên địa bàn quản lý của Trung tâm theo quy định quốc tế.

i) Thực hiện giám sát, thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tần số vô tuyến điện trên địa bàn quản lý của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

k) Chủ trì, phối hợp với các Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh trên địa bàn quản lý của Trung tâm theo phân công của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

l) Thực hiện thu các khoản phí, lệ phí tần số vô tuyến điện và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và phân công của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

m) Tham gia nghiên cứu xây dựng các văn bản về quản lý tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh theo phân công của Cục trưởng.

2. Thực hiện công tác quản trị nội bộ:

a) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động quản lý tần số vô tuyến điện; thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, ứng dụng

công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động của Cục, Trung tâm theo chương trình, kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông và của Cục Tần số vô tuyến điện.

b) Quản lý về tổ chức bộ máy, công chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ khác đối với công chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Cục trưởng.

c) Quản lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ về tần số vô tuyến điện, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Cục trưởng.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc được Cục trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm:

Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực I có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện và trước pháp luật về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Trung tâm được phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Tổ chức bộ máy:

- Phòng Hành chính - Nghiệp vụ;
- Phòng Kiểm tra - Xử lý;
- Đài Kiểm soát vô tuyến điện;
- Đài Kiểm soát vệ tinh và sóng ngắn quốc gia.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các đơn vị thuộc Trung tâm do Giám đốc Trung tâm xây dựng trình Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện quyết định.

3. Biên chế:

Biên chế công chức của Trung tâm do Giám đốc xây dựng trình Cục trưởng quyết định trên cơ sở chỉ tiêu biên chế của Cục được Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 776/QĐ-BTTTT ngày 21/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực I; Quyết định số 949/QĐ-BTTTT ngày 7/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi cơ cấu tổ chức của các Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Giám đốc Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực I và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./28

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Bộ Công an;
- Bộ Quốc phòng;
- UBND, Công an, Sở TTTT các tỉnh, thành phố thuộc địa bàn quản lý;
- Sở Nội vụ thành phố Hà Nội;
- Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội;
- Công TTĐT của Bộ TTTT;
- Lưu VT, TCCB, TXT⁽⁵⁰⁾.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng